

Bản án số: 12/2020/HSST

Ngày: 19 – 6 – 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH TỈNH HÀ TĨNH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Xuân Hoàng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tiến Thị

2. Bà Lê Thị Trinh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Cẩm Thạch, Thư Ký Tòa án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Xuân Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Văn B; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 16 tháng 9 năm 1994, tại xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Lê Văn H, sinh năm: 1968; con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Lê Văn B bị cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh và Cơ quan CSĐT Công huyện Kỳ Anh tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2019 đến nay.

2. Họ và tên: Nguyễn Thế A; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 03 tháng 02 năm 1991, tại xã S, K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn D, sinh năm: 1964; con bà: Mai Thị B, sinh năm: 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Nguyễn Thế A bị cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh và Cơ quan CSĐT Công huyện Kỳ Anh tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2019 đến nay.

*Các bị cáo có mặt tại phiên tòa*

**Bị hại:**

1. Chị Triệu Thị X - sinh năm 1989; nơi cư trú: Số nhà 09, ngõ 21, ngách 2, khu phố L, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt)

2. Chị Hoàng Thị C – sinh năm 1976; nơi cư trú: Khu BL, phường H, thị xã Đ1, tỉnh Quảng Ninh. (vắng mặt)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trần Văn J – sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện K (vắng mặt).

2. Anh Lê Đức V, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn LT, xã TH, huyện BV, thành phố H (vắng mặt)

3. Anh Lê Minh N, sinh năm 1991; nơi cư trú: 39C L, phường HT, quận K, thành phố H(vắng mặt)

4. Anh Trần Văn W, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt)

5. Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Xã NT, huyện P, thành phố H (vắng mặt)

6. Chị Triệu Thị G, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn KB, xã D, huyện KM, tỉnh Hải Dương (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Vụ thứ nhất:* Vào khoảng 13 giờ ngày 22/8/2019, Nguyễn Thế A và Trần Văn J đến nhà Lê Văn B ở Thôn M, xã S, huyện K chơi. Tại đây, B đi ra sau vườn nhà mình sử dụng điện thoại Nokia 1280 màu đen bên trong có gắn số thuê bao 0869.681.142 bấm gọi ngẫu nhiên vào số điện thoại 0973.595.629, thì gặp chị Triệu Thị X (sinh năm 1989) trú tại phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Lúc này B nói dối mình là nhân viên ngân hàng Vietcombank chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh, gọi điện để thông báo số thuê bao của chị X đã may mắn trúng giải thưởng gồm một sổ tiết kiệm trị giá 100 triệu đồng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Nouvo LX trị giá 42 triệu đồng. Vừa gọi điện, B vừa sử dụng điện thoại nhãn hiệu Vivo màu vàng truy cập vào ứng dụng My Viettel cài đặt sẵn trên máy rồi đăng nhập bằng số điện thoại của chị X, để xem các thông tin cá nhân và đọc cho chị X nghe nhằm tạo sự tin tưởng. Tiếp đó, B nói với chị X để nhận được giải thưởng thuê bao của chị X đang sử dụng phải kích hoạt sử dụng trên 90 ngày và đã sử dụng tất cả mệnh giá thẻ cào điện thoại. Khi chị X bảo thuê bao của mình còn hai mệnh giá 200.000đ và 500.000đ chưa sử dụng thì B yêu cầu chị X đi mua hai mệnh giá thẻ cào trên rồi cào đọc mã số thẻ, số seri cho B. Do tin tưởng thông tin mình trúng thưởng là có thật, nên chị X đi mua các thẻ cào với tổng trị giá 700.000đ về đọc mã số thẻ, số seri cho B. Khi chị X đọc mã thẻ và số seri thì B mở ứng dụng game KingFun cài đặt sẵn trên điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu vàng của mình rồi vào tài khoản game có tên “Binhhu11” và nộp 700.000đ tiền thẻ cào điện thoại

vào tài khoản game. Sau khi nộp thành công các thẻ cào trên, B bảo chị X đợi một lúc sẽ có cán bộ cấp cao gọi lại rồi tắt máy. Sau đó, B đi vào nhà mượn điện thoại nhãn hiệu Nokia bên trong có gắn số thuê bao 0866.445.384 của Trần Văn J rồi bấm số điện thoại của chị X lên máy của J và đưa cho Nguyễn Thế A. Lê Văn B nói với A “*em vừa lừa được số này, anh lừa tiếp rồi lấy tiền ta chia đôi*”, A đồng ý. Do hiểu được cách thức và hình thức lừa đảo nên Nguyễn Thế A sử dụng điện thoại mà B đưa cho có gắn số thuê bao 0866.445.384 gọi lại số thuê bao 0973.595.629 của chị X, tự giới thiệu tên là Lê Minh F, cán bộ tập đoàn Vietell gọi điện lại đề hỗ trợ chị X làm thủ tục đăng ký chiếc xe máy chị X vừa được thông báo trúng thưởng, đồng thời đưa ra các gói chi phí đăng ký xe để chị X lựa chọn. Sau khi lựa chọn, A yêu cầu chị X cầm số tiền 6.820.000đ đến ngân hàng hoặc cửa hàng Vietell gần nhất để chuyển tiền, tin tưởng là thật nên chị X đồng ý. Quá trình chị X đi lên cửa hàng Vietell, Nguyễn Thế A vào game KingFun, đăng nhập vào tài khoản game của mình có tên “24hnohu”, lấy số điện thoại (không nhớ rõ số) của đại lý game trên ứng dụng rồi gọi điện xin số tài khoản ngân hàng và nội dung chuyển tiền để mua tiền ảo trên game. Khi chị X đến ngân hàng Vietcombank chi nhánh Bắc Ninh để chuyển tiền thì A đọc tài khoản ngân hàng của đại lý game có số 0971000028903 mang tên Vũ Xuân B để chị X chuyển tiền vào, đồng thời yêu cầu chị X ghi rõ nội dung chuyển tiền là “24hnohu gửi xuân Bá lấy tiền mặt” với mục đích là dùng số tiền 6.820.000đ lừa được của chị X mua tiền ảo nộp vào tài khoản game “24hnohu” của mình. Sau khi chị X chuyển tiền thành công, A gọi điện cho đại lý game xác nhận và đăng nhập vào tài khoản game của mình để kiểm tra thì đã nhận được số tiền ảo trên game với tỷ lệ quy đổi 100.000đ sẽ mua được 110.000 King (King là tiền ảo trên game).

Bằng thủ đoạn tương tự Nguyễn Thế A đã đưa ra nhiều loại thuế, phí cần phải nộp, đồng thời yêu cầu chị X chuyển tiền nhiều lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0971000028903 của Vũ Xuân B để chiếm đoạt, cụ thể: Ngày 22/8/2019, chị X trực tiếp chuyển thêm 02 lần với số tiền lần lượt là 7.200.000đ và 3.000.000đ, nhờ bạn Nguyễn Bá T (sinh năm 1995, trú tại Xã NT, huyện P, thành phố H) chuyển 01 lần với số tiền 1.000.000đ; ngày 23/8/2019, chị X trực tiếp chuyển 01 lần với số tiền 6.000.000đ, nhờ bạn Nguyễn Bá T chuyển 04 lần với số tiền lần lượt là 3.600.000đ, 2.900.000đ, 1.000.000đ, 500.000đ, nhờ bạn Trần Văn W (sinh năm 1990, trú tại xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang) chuyển 02 lần với số tiền lần lượt là 6.500.000đ và 4.500.000đ; ngày 24/8/2019, chị X nhờ bạn Nguyễn Bá T chuyển 02 lần với số tiền lần lượt là 1.600.000đ và 200.000đ, nhờ bạn Trần Văn W chuyển 01 lần với số tiền là 1.700.000đ, nhờ chị gái Triệu Thị G (sinh năm 1987, trú tại xã D, huyện KM, tỉnh Hải Dương) chuyển 01 lần với số tiền 1.400.000đ; ngày 25/8/2019, chị X trực tiếp chuyển 04 lần với số tiền lần lượt là 2.500.000đ, 920.000đ, 2.500.000đ và 5.000.000đ; ngày 26/8/2019, chị X trực tiếp chuyển 02 lần với số tiền mỗi lần là 1.500.000đ, nhờ bạn Trần Văn W chuyển 01 lần với số tiền 700.000đ và chị X trực tiếp mua 01 thẻ cào Vietell mệnh giá 500.000đ rồi đọc mã số thẻ, số seri cho Nguyễn Thế A.

Tổng số tiền mà Lê Văn B và Nguyễn Thế A đã lừa và chiếm đoạt của chị Triệu Thị X là 63.740.000đ. Sau mỗi lần chị X chuyển tiền, Nguyễn Thế A đều

nhận được số tiền King trên tài khoản game “24hnohu” tương ứng với tỷ lệ quy đổi từ đại lý game, sau đó Anh sử dụng tài khoản game của mình chuyển một nửa số tiền King trên sang tài khoản game “Binhhu11” để chia cho Lê Văn B như đã thỏa thuận ban đầu.

*Vụ thứ hai:* Vào khoảng 15 giờ ngày 10/10/2019, khi đang ở nhà tại Thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Thế A sử dụng điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu tím xanh bên trong có gắn số thuê bao 0825.288.176 bấm gọi ngẫu nhiên vào số điện thoại 0379.385.968 thì gặp chị Hoàng Thị C (sinh năm 1976) trú tại phường H, thị xã Đ1, tỉnh Quảng Ninh. Nguyễn Thế A tự giới thiệu là nhân viên của tập đoàn Vietell gọi điện thông báo số thuê bao của chị C đã may mắn trúng một bộ giải thưởng trị giá 76 triệu đồng gồm 01 sổ tiết kiệm trị giá 70 triệu đồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone trị giá 06 triệu đồng. Trong quá trình gọi, A sử dụng điện thoại nhãn hiệu OPPO A9 gắn sim số 0983.355.837 truy cập vào ứng dụng My Vietell cài đặt sẵn trên máy rồi đăng nhập bằng số điện thoại của chị C, xem các thông tin cá nhân và đọc cho chị C nghe nhằm tạo sự tin tưởng. Tiếp đó, A yêu cầu chị C lên cửa hàng Vietell ở thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh nộp số tiền 3.250.000đ để kích hoạt nhận thưởng, tin tưởng là thật nên chị C đồng ý. Quá trình chị C đi lên cửa hàng thì A sử dụng điện thoại OPPO A9 vào ứng dụng game Gamvip Global Portal lấy số điện thoại (không nhớ rõ số) của đại lý game trên ứng dụng rồi gọi điện xin số tài khoản ngân hàng và nội dung chuyển tiền để mua Gam (Gam là tiền ảo trên game). Khi chị C đến cửa hàng Vietell, Nguyễn Thế A hướng dẫn chị C chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0141000882334 mang tên Lê Đức V, với nội dung chuyển tiền là “Anhdz009 Gamvip”. Sau khi chị C chuyển tiền thành công, A đăng nhập vào tài khoản “Anhdz009” trên ứng dụng game Gamvip Global Portal kiểm tra thì thấy đã nhận được số tiền Gam tương ứng số tiền 3.250.000đ mà chị C vừa chuyển với tỷ lệ 100.000đ sẽ nhận được 110.000 Gam. Cùng ngày, Nguyễn Thế A tiếp tục yêu cầu chị C đóng phí nhận thưởng bằng cách chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0141000882334 mang tên Lê Đức V thêm hai lần với số tiền là 7.300.000đ và 2.800.000đ. Sau khi chiếm đoạt được số tiền trên, A sử dụng để mua Gam và sử dụng chơi game hết.

Bằng thủ đoạn tương tự, Nguyễn Thế A, đưa ra nhiều loại thuế, phí phải nộp để làm thủ tục nhận thưởng, đồng thời yêu cầu chị C chuyển tiền nhiều lần vào các tài khoản ngân hàng của đại lý game trên ứng dụng game Gamvip Global Portal và KingFun do A cung cấp để mua và nộp vào tài khoản game “Anhdz009” và “24hnohu”, cụ thể: Ngày 11/10/2019 chuyển 02 lần vào tài khoản ngân hàng Agribank số 2125205051595 mang tên Lê Đức V, với số tiền lần lượt là 8.200.000đ và 6.500.000đ, chuyển 02 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0141000882334 mang tên Lê Đức V, với số tiền lần lượt là 5.600.000đ và 3.900.000đ; ngày 12/10/2019 chuyển 03 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Đức V, với số tiền lần lượt là 9.500.000đ, 9.200.000đ và 5.500.000đ; ngày 14/10/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Đức V, với số tiền 8.000.000đ; ngày 15/10/2019 chuyển 02 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Đức V, với số tiền lần lượt là 6.200.000đ và 9.500.000đ; ngày 16/10/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank

mang tên Lê Đức V, với số tiền 9.000.000đ; ngày 17/10/2019 chuyển 02 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Đức V, với số tiền lần lượt là 4.600.000đ và 4.800.000đ; ngày 19/10/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Đức V, với số tiền 8.500.000đ; ngày 20/10/2019 chuyển 02 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0451000501893 mang tên Lê Văn Tu, với số tiền lần lượt là 2.900.000đ và 4.000.000đ; ngày 21/10/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, với số tiền 3.200.000đ; ngày 22/10/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu với số tiền 970.000đ; ngày 24/10/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, với số tiền 3.700.000đ; ngày 25/10/2019 chuyển 02 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, với số tiền 3.700.000đ và 7.300.000đ; ngày 29/10/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, với số tiền 2.800.000đ; ngày 30/10/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, số tiền 8.200.000đ; ngày 31/10/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, số tiền 6.200.000đ; ngày 01/11/2019 chuyển 03 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, với số tiền lần lượt là 5.400.000đ, 6.200.000đ và 7.000.000đ; ngày 02/11/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, với số tiền 5.400.000đ, chuyển vào tài khoản ngân hàng BIDV số 16010000406455 mang tên Lê Minh N, số tiền 3.000.000đ; ngày 03/11/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, với số tiền 8.400.000đ; ngày 05/11/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Agribank mang tên Lê Đức V, số tiền 3.200.000đ, chuyển 03 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, với số tiền lần lượt là 950.000đ, 2.200.000đ và 3.160.000đ; ngày 09/11/2019 chuyển 02 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, với số tiền lần lượt là 2.800.000đ và 5.700.000đ; ngày 10/11/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, số tiền 2.200.000đ; ngày 13/11/2019 chuyển 02 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, với số tiền lần lượt là 1.650.000đ và 7.600.000đ; ngày 14/11/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, số tiền 5.200.000đ; ngày 15/11/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, số tiền 2.500.000đ; ngày 17/11/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, số tiền 600.000đ; ngày 19/11/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, số tiền 2.360.000đ; ngày 20/11/2019 chuyển 04 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, với số tiền lần lượt là 4.800.000đ, 590.000đ, 850.000đ và 850.000đ; ngày 22/11/2019 chuyển 02 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, với số tiền lần lượt là 700.000đ và 2.400.000đ; ngày 23/11/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, số tiền 7.800.000đ; ngày 24/11/2019 chuyển 02 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, với số tiền lần lượt là 3.200.000đ và 2.500.000đ; ngày 28/11/2019 chuyển 01 lần vào tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Lê Văn Tu, số tiền

2.700.000đ; ngày 03/12/2019 chuyển 02 lần vào tài khoản ngân hàng Agribank số 16010000406455 mang tên Lê Minh N, với số tiền lần lượt là 300.000đ và 420.000đ. Ngoài ra, Nguyễn Thế A, còn lừa và chiếm đoạt của chị C các mệnh giá thẻ cào trị giá 1.600.000đ.

Tổng số tiền mà Nguyễn Thế A, đã lừa và chiếm đoạt của chị Hoàng Thị C, là 259.550.000đ. Sau mỗi lần chị C chuyển tiền, Nguyễn Thế A đều nhận được số tiền King trên tài khoản game “24hnohu” và số tiền Gam trên tài khoản game “Anhdz009” tương ứng với tỷ lệ quy đổi từ đại lý game. Để tránh bị phát hiện A yêu cầu chị C đốt các chứng từ chuyển tiền rồi quay video gửi qua tài khoản zalo số 0825.288.176 cho A xem. Số tiền Nguyễn Thế A, chiếm đoạt được, A sử dụng vào chơi game và đổi ra tiền mặt để tiêu xài cá nhân.

Vật chứng thu giữ và chuyển theo hồ sơ vụ án:

60 phiếu yêu cầu dịch vụ chuyển tiền, chứng từ giao dịch của bị hại Hoàng Thị C;

10 phiếu yêu cầu dịch vụ chuyển tiền, chứng từ giao dịch của bị hại Triệu Thị X;

05 thẻ cào điện thoại của nhà mạng Viettel với các mệnh giá 100.000đ, 200.000đ, 500.000đ đã qua sử dụng thu giữ từ bị hại Triệu Thị X;

01 đĩa DVD bên trong có các đoạn video ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thu giữ từ bị hại Hoàng Thị C;

Vật chứng thu giữ và chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh để xử lý theo quy định:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, mặt sau có dòng chữ Oppo Designed for a-series, số Imei 1: 862435048913854, số Imei 2: 862435048913847 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thế A;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu tím xanh, số Imei: 355943059903635, gắn sim số 0825.288.176, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thế A.

Đối với chiếc điện thoại Nokia màu đen bên trong có số thuê bao 0869.681.142 và chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo màu vàng là công cụ Lê Văn B dùng để thực hiện hành vi phạm tội, B đã vứt xuống cầu Rào Trỏ tại xã L, huyện và làm mất nên không thu hồi được.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT- VKSKA ngày 18 tháng 5 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Lê Văn B về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Thế A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 174, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2019.

Áp dụng Điểm a Khoản 3 Điều 174, Điểm s, r Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thế A từ 09 năm đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2019.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu lưu giữ tại hồ sơ vụ án: 60 phiếu yêu cầu dịch vụ chuyển tiền, chứng từ giao dịch của bị hại Hoàng Thị C, 10 phiếu yêu cầu dịch vụ chuyển tiền, chứng từ giao dịch của bị hại Triệu Thị X, 05 thẻ cào điện thoại của nhà mạng Viettel với các mệnh giá 100.000đ, 200.000đ, 500.000đ đã qua sử dụng thu giữ từ bị hại Triệu Thị X, 01 đĩa DVD bên trong có các đoạn video ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thu giữ từ bị hại Hoàng Thị C

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, mặt sau có dòng chữ Oppo Designed for a-series, số Imei 1: 862435048913854, số Imei 2: 862435048913847 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu tím xanh, số Imei: 355943059903635, gắn sim số 0825.288.176

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 589 Bộ luật Dân sự xử:

Buộc Nguyễn Thế A phải bồi thường cho chị Hoàng Thị C số tiền 259.550.000đ (Hai trăm năm mươi chín triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Buộc Nguyễn Thế A và Lê Văn B phải liên đới bồi thường cho chị Triệu Thị X số tiền 63.740.000đ (Sáu mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng), quy kỹ phần như sau:

- Lê Văn B phải bồi thường cho chị Triệu Thị X số tiền 32.220.000đ (Ba mươi hai triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

- Nguyễn Thế A phải bồi thường cho chị Triệu Thị X số tiền 31.520.000đ (Ba mươi một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng)

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án. Trường hợp Lê Văn B và Nguyễn Thế A chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho chị Triệu Thị X và chị Hoàng Thị C thì phải chịu lãi đối với phần nghĩa vụ chậm thực hiện theo lãi suất 10%/năm theo quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 6, Khoản 1, Khoản 3 Điều 21, Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo xử buộc Lê Văn B và Nguyễn Thế A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm; Lê Văn B phải nộp 1.611.000đ (*Một triệu sáu trăm mười một nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm, Nguyễn Thế A Phải nộp 14.553.500đ ( *Mười bốn triệu năm trăm năm mươi ba nghìn năm trăm đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh và Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trong khoảng thời gian từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2019, bằng thủ đoạn gọi điện thoại ngẫu nhiên vào một số thuê bao bất kỳ, giả danh là cán bộ tập đoàn Vietell, nhân viên ngân hàng Vietcombank và đưa ra các thông tin trúng thưởng không có thật để yêu cầu các bị hại nộp các khoản lệ phí nhận thưởng, Lê Văn B cùng Nguyễn Thế A đã thực hiện 01 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Nguyễn Thế A thực hiện độc lập 01 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể: Lê Văn B và Nguyễn Thế A đã sử dụng các số thuê bao 0869.681.142 và 0866.445.384 gọi điện thoại vào số 0973.595.629 của chị Triệu Thị X trú tại phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh, để lừa đảo chiếm



đoạt của chị X số tiền 63.740.000 đồng. Nguyễn Thế A một mình sử dụng số thuê bao 0825.288.176 gọi vào số thuê bao 0379.385.968 của chị Hoàng Thị C trú tại phường H, thị xã Đ1, tỉnh Quảng Ninh, để lừa đảo chiếm đoạt của chị C số tiền 259.550.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được tài sản của các bị hại, A và B đã sử dụng để chơi game và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 16 tháng 12 năm 2019, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Thế A đã đến cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh tự thú. Đến ngày 20 tháng 12 năm 2019 Lê Văn B đã đến cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh đầu thú để hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Hành vi của Lê Văn B cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Nguyễn Thế A cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3]. Tích chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường kỷ cương pháp luật Nhà nước, các bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự, trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo không có sự phân công cụ thể rõ ràng mà chỉ thực hiện theo sự chuẩn bị của từng cá nhân. Trong vụ án này Lê Văn B khởi xướng 01 vụ chiếm đoạt số tiền 63.740.000 đồng; Nguyễn Thế A tham gia cùng B 01 vụ với vai trò thực hành tích cực và thực hiện độc lập 01 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản với tổng số tiền chiếm đoạt là 322.590.000 đồng. Số tiền mà các bị cáo chiếm đoạt được của bị hại, các bị cáo đã dùng để chơi game còn một ít dùng để tiêu xài cá nhân.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Lê Văn B và Nguyễn Thế A phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên, được quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Lê Văn B và Nguyễn Thế A được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Anh còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ tự thú được quy định tại Điểm r Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo B còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ là đầu thú được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cần áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để xem xét khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, nhưng dù xem xét đến đâu thì cũng cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định

[4].

Trong vụ án này, liên quan đến hành vi của bốn đại lý game KingFun và Game Vip Global Portal có số tài khoản mang tên Vũ Xuân B (sinh năm 1999, trú tại xã N, huyện T, tỉnh Nam Định), Lê Đức V (sinh năm 1996, trú tại xã TH, huyện BV, thành phố Hà Nội), Lê Văn Tu (sinh năm 1997, trú tại xã X, huyện TT, tỉnh Phú Thọ) và Lê Minh N (sinh năm 1991, trú tại phường HT, quận K, thành phố H). Qua điều tra xác minh Lê Văn Tu đã chết, Vũ Xuân B không có mặt tại địa phương, còn Lê Đức V và Lê Minh N trình bày các số tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0141000882334, ngân hàng Agribank số 2125205051595 đều mang tên V và tài khoản ngân hàng BIDV số 16010000406455 mang tên N thì H và N không biết và không sử dụng các số tài khoản trên, nên không đủ căn cứ kết luận, do đó Cơ quan điều tra tiếp tục, xác minh, điều tra làm rõ.

Đối với hành vi của Trần Văn J cho Lê Văn B mượn điện thoại có gắn sim số 0866.445.384 để thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên khi cho mượn J không biết mục đích B mượn điện thoại để làm gì nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Đối với hành vi của Nguyễn Thế A và Lê Văn B sử dụng tiền Việt Nam đồng quy đổi thành tiền King và tiền Gam để chơi game trên ứng dụng trò chơi KingFun và Game Vip Global Portal, tuy nhiên hiện nay chưa nhận được văn bản trả lời của cơ quan chức năng có thẩm quyền về việc trò chơi KingFun và trò chơi Game Vip Global Portal có được phép phát hành và sử dụng trên lãnh thổ Việt Nam hay không, mặt khác chưa xác định được ai là người quản lý sử dụng loại hình các trò chơi trên nên cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh tiếp tục điều tra, làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[5]. Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh đã thu giữ các vật chứng sau:

- Số vật chứng đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án gồm:

60 phiếu yêu cầu dịch vụ chuyển tiền, chứng từ giao dịch của bị hại Hoàng Thị C;

10 phiếu yêu cầu dịch vụ chuyển tiền, chứng từ giao dịch của bị hại Triệu Thị X;

05 thẻ cào điện thoại của nhà mạng Viettel với các mệnh giá 100.000đ, 200.000đ, 500.000đ đã qua sử dụng thu giữ từ bị hại Triệu Thị X;

01 đĩa DVD bên trong có các đoạn video ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thu giữ từ bị hại Hoàng Thị C.

- Số vật chứng đang lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh gồm:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, mặt sau có dòng chữ Oppo Designed for a-series, số Imei 1: 862435048913854, số Imei 2: 862435048913847 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thế A;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu tím xanh, số Imei: 355943059903635, gắn sim số 0825.288.176, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thế A.

Hội đồng xét xử xét thấy: 60 phiếu yêu cầu dịch vụ chuyển tiền, chứng từ giao dịch của bị hại Hoàng Thị C, 10 phiếu yêu cầu dịch vụ chuyển tiền, chứng từ

giao dịch của bị hại Triệu Thị X, 05 thẻ cào điện thoại của nhà mạng Viettel với các mệnh giá 100.000đ, 200.000đ, 500.000đ đã qua sử dụng thu giữ từ bị hại Triệu Thị X; 01 đĩa DVD bên trong có các đoạn video ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thu giữ từ bị hại Hoàng Thị C, là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên căn cứ khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Còn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, mặt sau có dòng chữ Oppo Designed for a-series, số Imei 1: 862435048913854, số Imei 2: 862435048913847 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu tím xanh, số Imei: 355943059903635, gắn sim số 0825.288.176, là công cụ, phương tiện phạm tội, do vậy tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Ngoài ra, theo lời khai của bị cáo Lê Văn B, B sử dụng điện thoại Nokia 1280 màu đen bên trong có gắn số thuê bao 0869681142 và 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu vàng, là hai điện thoại di động của B dùng để thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi, B đã bỏ sim điện thoại có số thuê bao 0869.681.142, rồi vứt cả máy điện thoại Nokia 1280 và sim xuống cầu Rào Trỏ thuộc địa phận xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; điện thoại Vivo màu vàng bị vỡ màn hình nên B đã vứt đi đâu không rõ. Cơ quan điều tra không thể truy tìm được hai vật chứng nêu trên để xử lý.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay bị hại chị Triệu Thị X yêu cầu bị cáo Nguyễn Thế A và Lê Văn B bồi thường số tiền 63.740.000đ. Bị hại chị Hoàng Thị C yêu cầu bị cáo Nguyễn Thế A bồi thường số tiền 259.550.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy chị Triệu Thị X và chị Hoàng Thị C yêu cầu như vậy là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy chấp nhận yêu cầu của chị X và chị C. Vì vậy cần áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự xử:

Buộc Nguyễn Thế A phải bồi thường cho chị Hoàng Thị C số tiền 259.550.000đ.

Buộc Nguyễn Thế A và Lê Văn B phải liên đới bồi thường cho chị Triệu Thị X 63.740.000đ. Trong hành vi này ban đầu Lê Văn B đã lừa chị X lấy 700.000đ, nhưng B không chia cho A mà B sử dụng vào chi tiêu một mình, sau khi B lừa được chị X 700.000đ thì B tiếp tục nói với A tiếp tục lừa chị X rồi chia đôi. Kết quả A đã lừa chị X được số tiền 63.040.000đ thì B và A đã chia đôi số tiền trên, vì vậy B phải bồi thường cho chị X nhiều hơn so với A, quy kỹ phần như sau:

Buộc Lê Văn B phải bồi thường cho chị Triệu Thị X 32.220.000đ.

Buộc Nguyễn Thế A phải bồi thường cho chị Triệu Thị X 31.520.000đ

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án. Trường hợp Lê Văn B và Nguyễn Thế A chậm thực hiện nghĩa vụ

thanh toán cho chị Triệu Thị X và chị Hoàng Thị C thì phải chịu lãi đối với phần nghĩa vụ chậm thực hiện theo lãi suất 10%/năm theo quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại Khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật Hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 587, Điều 589, Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Điều 6, Khoản 1, Khoản 3 Điều 21, Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Điểm c Khoản 2 Điều 174, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đối với Lê Văn B.

Điểm a Khoản 3 Điều 174, Điểm s, r Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đối với Nguyễn Thế A.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn B và bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

- Về hình phạt:

Xử phạt Lê Văn B 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2019.

Xử phạt Nguyễn Thế A 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2019.

- Về vật chứng vụ án:

Tịch thu lưu giữ tại hồ sơ vụ án: 60 phiếu yêu cầu dịch vụ chuyển tiền, chứng từ giao dịch của bị hại Hoàng Thị C, 10 phiếu yêu cầu dịch vụ chuyển tiền, chứng từ giao dịch của bị hại Triệu Thị X, 05 thẻ cào điện thoại của nhà mạng Vietell với các mệnh giá 100.000đ, 200.000đ, 500.000đ đã qua sử dụng thu giữ từ bị hại Triệu

Thị X, 01 đĩa DVD bên trong có các đoạn video ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thu giữ từ bị hại Hoàng Thị C

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, mặt sau có dòng chữ Oppo Designed for a-series, số Imei 1: 862435048913854, số Imei 2: 862435048913847 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu tím xanh, số Imei: 355943059903635, gắn sim số 0825.288.176

- Về trách nhiệm dân sự:

Buộc Nguyễn Thế A phải bồi thường cho chị Hoàng Thị C số tiền 259.550.000đ (*Hai trăm năm mươi chín triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

Buộc Lê Văn B và Nguyễn Thế A phải liên đới bồi thường cho chị Triệu Thị X 63.740.000đ (*Sáu mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*) quy kỹ phần như sau:

+Lê Văn B phải bồi thường cho chị Triệu Thị X 32.220.000đ (*Ba mươi hai triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng*).

+Nguyễn Thế A phải bồi thường cho chị Triệu Thị X số tiền 31.520.000đ (*Ba mươi một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*)

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án. Trường hợp Lê Văn B và Nguyễn Thế A chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho chị Triệu Thị X và chị Hoàng Thị C thì phải chịu lãi đối với phần nghĩa vụ chậm thực hiện theo lãi suất 10%/năm.

- Về án phí: Buộc Lê Văn B và Nguyễn Thế A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm; Lê Văn B phải nộp 1.611.000đ (*một triệu sáu trăm mười một nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm, Nguyễn Thế A phải nộp 14.553.500đ (*mười bốn triệu năm trăm năm mươi ba nghìn năm trăm đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên

quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- Phòng GĐKT;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PC10;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam;
- CA huyện Kỳ Anh;
- VKSND huyện Kỳ Anh;
- THA dân sự;
- THA hình sự;
- Những người TGGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Xuân Hoàng**

